

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐỨC HÒA  
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 193/2020/HNGĐ-ST  
Ngày: 10 - 8 - 2020  
V/v Ly hôn

**NHÂN DA  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa :* Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Chí Lin
2. Bà Trần Thị Đồi

***-Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Kim Thoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, Tỉnh Long an.

Ngày 10 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 622/2020/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2020 về việc “*Ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 207/2020/QĐXX- ST ngày 03 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Bà Quách Kim A, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: 167 A Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, Quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

*2. Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1963 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Tràm Lạc, xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn bà Quách Kim A trình bày theo đơn khởi kiện đề ngày 15/6/2020 như sau:*

*Về hôn nhân:* bà và ông Nguyễn Văn Ph trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau thời gian khoảng 03 tháng sau đó mới tiến đến hôn nhân vào năm 1986, hai người có đến Ủy ban nhân dân phường 14, Quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật vào ngày 17/7/1986. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn cãi vã do hai người không hợp nhau, xúc phạm nhau. Mặc dù bà có khuyên can

nhiều lần nhưng ông Ph vẫn không thay đổi tính tình. Bà và ông Ph đã ly thân từ đầu năm 1990 đến nay. Cả hai không có thiện chí hàn gắn hạnh phúc gia đình. Nay bà kiên quyết xin được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ph.

*Về con chung:* có một con chung tên Nguyễn Kim H sinh năm 1987 đã trưởng thành. Khi ly hôn bà không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

*Tài sản chung:* không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Nợ chung:* không có không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Đối với bị đơn:* Ông Nguyễn Văn Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và tổng đạt tất cả các văn bản tố tụng cho ông nhưng ông không phản hồi ý kiến gì về việc giải quyết vụ án cho Tòa án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Quan hệ pháp luật trA chấp là ly hôn, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đức Hoà theo quy định tại Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Bà Quách Kim A có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bà. Ông Nguyễn Văn Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Ph.

[2] Về hôn nhân: Xét thấy bà Quách Kim A và ông Nguyễn Văn Ph hai người trước khi kết hôn có tìm hiểu nhau thời gian khoảng 03 tháng và tự nguyện kết hôn vào năm 1986 có đăng ký kết hôn nên Hôn nhân của ông bà là phù hợp Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Thấy rằng từ khi chung sống với nhau, hai người chỉ hạnh phúc thời gian đầu về sau cuộc sống chung không hợp nhau, thường xuyên cãi vã, xúc phạm nhau... Từ đó hai người đã ly thân từ năm 1990 đến nay cả hai không có thiện chí hàn gắn. Bà Quách Kim A kiên quyết ly hôn ông Nguyễn Văn Ph. Tòa án đã triệu tập hợp lệ bà A và ông Ph đến dự hòa giải đoàn tụ nhưng bà A có đơn yêu cầu không hòa giải và xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử thấy rằng mâu thuẫn vợ chồng giữa bà A và ông Ph đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần cho bà Quách Kim A được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ph theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: hai người có 01 con chung tên Nguyễn Kim H sinh năm 1987 đã trưởng thành. Do đó khi cho bà A và ông Ph ly hôn, con đã trưởng thành nên không đề cập xem xét.

[4] Về tài sản chung: Bà Quách Kim A khai không có không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét.

[5] Về nợ chung: Bà Quách Kim A khai không có nên không đề cập xem xét.

[6] Về án phí: Bà Quách Kim A là nguyên đơn trong vụ án phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 35, Điều 227, Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 9, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

*1/ Về quan hệ hôn nhân:* Bà Quách Kim A được ly hôn với ông Nguyễn Văn Ph.

*2/ Về án phí:* Bà Quách Kim A phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước, được khấu trừ số tiền đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà A đã nộp theo biên lai số 5611 ngày 19/6/2020 tại Chi cục thi hành án huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Như vậy bà A đã nộp xong.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)

#### **Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- TAND Tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Chi cục THA huyện Đức Hòa;
- UBND xã Mỹ Hạnh Bắc;
- UBND phường 14, Quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh.
- UBND phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
- Lưu.

**Nguyễn Thị Mộng Thúy**